

Số: 01 /2012/NQ-ĐHĐCĐ/VCG

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2012

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM
(VINACONEX.,JSC)

Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM**

Trụ sở chính: Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

Giấy chứng nhận ĐKKD: số 0100105616 do Sở Kế hoạch đầu tư T.p Hà Nội cấp ngày 01/12/2006

Hôm nay, ngày 20 tháng 4 năm 2012, vào hồi 13h25, tại Hội trường 2104, Tòa nhà VINACONEX, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX.,JSC) được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông :

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 là **13.233** tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số **300.000.000** cổ phần.

(Danh sách cổ đông được mời tham dự Đại hội theo danh sách tại ngày 20/3/2012 đính kèm Biên Bản họp này).

Đại hội đã nghe ông **Nguyễn Ngọc Điệp** – Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 là **205 người**, sở hữu hoặc đại diện cho **232.484.517 cổ phần**, tương đương với **77,49%** tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam-VINACONEX.

(Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông, đại diện cổ đông thực tế dự họp và số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện được đính kèm Biên bản này).

Theo quy định của Điều lệ Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX.,JSC) đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

2. Khai mạc đại hội

Ông **Phạm Chí Sơn** – Chánh Văn phòng Tổng công ty thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;
- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch và Thư ký đại hội;
- Mời Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký đại hội lên làm việc.

2.1. Đoàn chủ tịch Đại hội gồm:

- | | |
|----------------------------|---|
| 1. Ông Nguyễn Thành Phương | - Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty.
- Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Vũ Quý Hà | - thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
- Thành viên Đoàn chủ tịch |
| 3. Ông Hoàng Nguyên Học | - Thành viên Hội đồng quản trị
- Thành viên Đoàn chủ tịch |

2.2. Ban thư ký đại hội gồm:

1. Ông Nguyễn Quốc Huy – Tiểu ban TKTH - Trưởng Ban thư ký
2. Bà Trần Thị Thanh Huyền - Tiểu ban Thư ký tổng hợp - Ủy viên

Đại hội nhất trí thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỉ lệ biểu quyết nhất trí đạt **100%**.

3. Chương trình Đại hội và quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe ông Phạm Chí Sơn thay mặt Ban Tổ chức báo cáo Đại hội thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2012 và Quy chế tổ chức Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2012 và Quy chế tổ chức Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỉ lệ biểu quyết nhất trí đạt **100%**.

PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. **Ông Vũ Quý Hà**, thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty đã trình bày trước đại hội Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Tổng công ty.
2. **Ông Nguyễn Thành Phương**, Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty đã trình bày trước đại hội Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý kinh doanh của Tổng công ty năm 2011 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2012.
3. **Ông Đặng Thanh Huân**, Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty đã trình bày:
 - Báo cáo số 1124/2012/BC-BKS ngày 12/4/2012 của Ban kiểm soát Tổng công ty trong năm 2011.

- Tờ trình số 1111/BC-BKS ngày 12/4/2012 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty năm 2012.

4. Ông Hoàng Nguyên Học, thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước đại hội:

- Tờ trình số 1118/2012/TTr- TCKH ngày 12 tháng 4 năm 2012 về phương án phân phối lợi nhuận năm 2011.
- Tờ trình số 1119/2012/TTr-TCKH ngày 12/4/2012 về phương án tăng vốn điều lệ lên 5000 tỷ đồng thông qua chào bán riêng lẻ.

5. Ông Nguyễn Thiệu Quang, thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội Tờ trình số 1100/2012/TTr- HĐQT ngày 11/4/2012 về thù lao HĐQT, BKS Tổng công ty năm 2011 và kế hoạch năm 2012.

(Các Bản báo cáo, Tờ trình chi tiết theo Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đã được Tổng công ty gửi cho từng cổ đông)

PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Ý kiến thứ nhất:

Trong các báo cáo của TCT có nêu những nguyên nhân khó khăn của nền kinh tế trong và ngoài nước ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2011 và kế hoạch 2012, những hạng mục lỗ nhiều, những hạng mục đang dở dang không được đưa ra chi tiết, kế hoạch SXKD chi tiết trong năm 2012 như thế nào? Đề nghị nêu rõ.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 giảm 10 lần so với thực tế (trước kiểm toán), ý kiến của Chủ tịch về vấn đề này như thế nào?

Hiện nay, thị trường bất động sản cả nước hiện đang gặp khó khăn, đối với một số dự án bất động sản mà Tổng công ty đang triển khai (như dự án khu đô thị mới Bắc An Khánh, dự án khu đô thị nam cầu Trần Thị Lý - Đà Nẵng) , Tổng công ty có chia sẻ gì với nhà đầu tư (ví dụ như việc chậm nộp tiền không tính lãi)

Ông Nguyễn Thành Phương - Chủ tọa Đại hội có ý kiến trả lời:

Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012, Tổng công ty đã thể hiện đầy đủ tại tài liệu đại hội, cổ đông cần thêm thông tin để tham khảo thì Tổng công ty sẽ cung cấp thêm

Do tình hình thị trường khó khăn, Tổng công ty đã chủ động tính toán cân đối giữa tiến độ thực hiện các dự án và việc đảm bảo an toàn vốn, cân đối dòng tiền của Tổng công ty, cũng như tính toán đến hiệu quả kinh tế của việc triển khai thực hiện các dự án. Trong năm 2011 và từ đầu năm 2012 đến nay, HĐQT và Ban điều hành đã rất quyết liệt trong công tác quản lý, điều hành (riêng Thường trực HĐQT đã thực hiện họp định kỳ hàng tuần để giải quyết công việc). Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 đã thể hiện nỗ lực của HĐQT, ban điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Về nguyên nhân lợi nhuận trên báo cáo kiểm toán giảm so với số liệu trước kiểm toán đã được báo cáo cụ thể với các cổ đông tại tài liệu đại hội

Đối với việc triển khai dự án khu đô thị mới Bắc An Khánh của Công ty liên doanh TNHH phát triển đô thị mới An Khánh: với tư cách là một bên góp vốn (50%), Tổng công ty đã chủ động làm việc với đối tác về các vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án. Trong tình hình khó khăn chung hiện nay, đặc biệt trong lĩnh vực bất động sản, Tổng công ty mong

muốn nhận được sự chia sẻ, hỗ trợ của các cổ đông, khách hàng để Tổng công ty cũng như đơn vị vượt qua khó khăn, hướng tới phát triển bền vững.

Đại hội đồng cổ đông đồng ý với ý kiến trả lời của Chủ tọa đại hội, không có ý kiến khác

2. Ý kiến thứ hai:

- Tổng công ty đã có báo cáo kiểm toán chưa? Tại sao không trình cổ đông?
- Ai chịu trách nhiệm trong việc đầu tư vào Xi măng Cẩm Phả? Thua lỗ do đâu và trách nhiệm của người quyết định đến đâu?
- Hội đồng quản trị chỉ nên nhận công, không nên nhận thù lao

Ông Nguyễn Thành Phương – Chủ tọa đại hội có ý kiến trả lời

- Tổng công ty đã có báo cáo kiểm toán chung và báo cáo kiểm toán hợp nhất. Nội dung chi tiết báo cáo kiểm toán được đăng tải trên website của Tổng công ty tại địa chỉ <http://www.vinaconex.com.vn>. Trong tài liệu đại hội đã có bản tóm tắt các số liệu chính của báo cáo kiểm toán
- Việc VINACONEX triển khai thủ tục đầu tư vào dự án xi măng Cẩm Phả được thực hiện từ năm 2002, khi còn là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước. Chủ trương đầu tư dự án xi măng Cẩm Phả được Chính phủ và Bộ Xây dựng chấp thuận. Đây là cả một quá trình dài. Việc thua lỗ của Công ty CP xi măng Cẩm Phả đã được Ban kiểm soát Tổng công ty báo cáo cụ thể trong các năm qua. Các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thua lỗ của Công ty CP xi măng Cẩm Phả là sự mất cân đối giữa cung và cầu trong ngành xi măng, sự tăng giá của nguyên vật liệu đầu vào trong khi giá xi măng không tăng, chi phí tài chính lớn, khi nhà máy đi vào hoạt động đúng thời điểm kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn (đặc biệt là trong lĩnh vực xây dựng và bất động sản) dẫn đến việc tiêu thụ sản phẩm bị ảnh hưởng. Nếu cần thiết thì HĐQT sẽ có báo cáo bằng văn bản gửi cổ đông để báo cáo thêm
- Về vấn đề thù lao của HĐQT: HĐQT đã có Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về quỹ thù lao năm 2012. Quỹ thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát chủ yếu chi trả cho các thành viên HĐQT làm việc kiêm nhiệm, nhận trách nhiệm trước các cổ đông trong việc thực hiện công tác quản lý, giám sát các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách hưởng lương và hạch toán vào chi phí hoạt động của TCT.

Đại hội đồng cổ đông đồng ý với ý kiến trả lời của Chủ tọa đại hội, không có ý kiến khác.

PHẦN THỨ TƯ: BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Thành Phương – thay mặt Đoàn chủ tịch báo cáo Đại hội thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm 11 thành viên:

- Ông Phạm Hồng Quân - Trưởng ban kiểm phiếu biểu quyết;
- Ông Lê Thế Doanh - Thành viên;
- Ông Đỗ Tuấn Thanh - Thành viên;
- Ông Lưu Quốc Khánh - Thành viên;
- Ông Vũ Minh Tuấn - Thành viên;
- Ông Trương Quang Đức - Thành viên;
- Ông Bùi Hồng Tài - Thành viên;

- Ông Hoàng Việt - Thành viên;
- Ông Phan Như Hải - Thành viên.
- Ông Phạm Tiến Thành – Thành viên
- Ông Trần Minh Toàn – Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết đồng ý đạt 100%.

Ban kiểm phiếu làm việc theo quy chế Đại hội.

Ông **Nguyễn Thành Phương** - thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội như sau:

- Tổng số cổ phần tham dự Đại hội: **232.484.517** cổ phần
- Số cổ phần tham dự biểu quyết: **231.890.359** cổ phần
- Số phiếu phát ra: **205** phiếu
- Số phiếu thu về: **154** phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: **03** phiếu

Ông Nguyễn Thành Phương- thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết.

Kết quả kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội như sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2011 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam với một số chỉ tiêu chính như sau:

- **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011**

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty Mẹ			
		Kế hoạch 2011	Thực hiện 2011	Tỷ lệ % TH/KH	Tỷ lệ % so TH 2010
1	Tổng doanh thu	6.901,9	6.378,6	92,4%	100,9%
2	Lợi nhuận trước thuế	813,1	255,9	31,5%	42,6%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN		131,1		26,3%

*** Kết quả kinh doanh hợp nhất Tổng Công ty:**

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ % so thực hiện 2010
1. Doanh thu thuần	14.456,05	96,0%
2. Lợi nhuận trước thuế	387,95	52,4%

3. Lợi nhuận sau thuế TNDN	102,60	22,0%
4. Thu nhập sau thuế của Tổng Công ty	40,24	20,3%

• **Kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn Tổng công ty năm 2012:**

Đơn vị: Tỷ đồng

	Doanh thu	Lợi nhuận
TỔNG CÔNG	6.897,224	72,654
1. Hoạt động xây lắp	4.830,711	84,596
2. Hoạt động kinh doanh bất động sản	1.027,813	279,865
3. Hoạt động tài chính	973,744	604,570
4. Hoạt động khác (giáo dục)	64,956	13,772
5. Chi phí quản lý của Văn phòng Công ty Mẹ		(87,186)
6. Hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính		194,213
7. Trích lập dự phòng đầu tư tài chính, trong đó:		(1.017,177)
7.1 Trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào Công ty cổ phần xi măng Cẩm Phả		(959,955)
7.2 Trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào các công ty khác		(57,221)

(Trường hợp năm 2012 Công ty Mẹ thực hiện được thành công việc thoái 51% vốn góp tại Công ty cổ phần xi măng Cẩm Phả, theo tỷ lệ lợi ích còn lại (48,63%), Công ty Mẹ chỉ phải trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào CPC 170,7 tỷ đồng, khi đó lợi nhuận của Công ty Mẹ năm 2012 dự kiến đạt 492,3 tỷ đồng.)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **231.720.575** cổ phần, chiếm **99,93%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **165.368** cổ phần, chiếm **0,07%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 đã được kiểm toán:

Đại hội đồng đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **231.503.007** cổ phần, chiếm **99,83%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **382.936** cổ phần, chiếm **0,17%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2011, một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2012

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **231.395.575** cổ phần, chiếm **99,79%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **489.036** cổ phần, chiếm **0,21 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là **0** cổ phần, chiếm **0 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty năm 2011

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **231.396.907** cổ phần, chiếm **99,79%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **489.036** cổ phần, chiếm **0,21%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty năm 2012 cụ thể

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các Công ty trên để kiểm toán báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty năm 2012.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **231.826.675** cổ phần, chiếm **99,97%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **59.268** cổ phần, chiếm **0,03%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại đại hội.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 như sau:

- + Lợi nhuận chưa phân phối năm 2010 chuyển sang: **354.697.675.235 đồng**;
- + Lợi nhuận sau thuế năm 2011: **131.130.535.070 đồng**;
- + Thù lao trả cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách: **780.000.000 đồng** (tổng quỹ thù lao trả cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách và không chuyên trách là 1.410 triệu đồng)
- + Lợi nhuận còn lại chưa phân phối cuối năm : **485.048.210.305 đồng**;
- + Không chia cổ tức năm 2011

Đại hội đồng đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là **231.206.276** cổ phần, chiếm **99,70%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **630.824** cổ phần, chiếm **0,27%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết có ý kiến khác là **48.843** cổ phần, chiếm **0,03%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua việc thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng thông qua chào bán riêng lẻ và các nội dung ủy quyền, cụ thể:

Số lượng cổ phiếu phát hành : 58.289.327 cổ phiếu

Loại cổ phiếu phát hành : cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phần

Đối tượng và hình thức chào bán : Chào bán dưới hình thức phát hành riêng lẻ trực tiếp cho các nhà đầu tư chiến lược (dưới 100 nhà đầu tư) theo các tiêu chí lựa chọn như sau:

- Các nhà đầu tư chiến lược bày tỏ thiện chí hợp tác trong quá trình đàm phán việc mua bán cổ phần, có năng lực tài chính đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán.

- Các nhà đầu tư chiến lược có chiến lược và văn hóa kinh doanh phù hợp, không có xung đột về lợi ích với chiến lược phát triển của Tổng công ty đồng thời thể hiện cam kết gắn bó lợi ích với sự phát triển của Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty phê duyệt các nhà đầu tư chiến lược tham gia mua cổ phiếu do Tổng Giám đốc đề xuất.

- Giá chào bán** : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá chào bán được dựa trên cơ sở đàm phán với từng nhà đầu tư chiến lược và tham khảo giá thị trường của cổ phiếu VCG tại thời điểm chào bán nhưng không thấp hơn mệnh giá cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phần
- Hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu** : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tại thời điểm thực hiện (*tối thiểu là 01 năm*)
- Mục đích sử dụng số tiền thu được** : Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện một số dự án do VINACONEX làm chủ đầu tư: Dự án đầu tư xây dựng công trình cụm nhà ở hỗn hợp Khu đô thị mới Nam cầu Trần Thị Lý, thành phố Đà Nẵng; Dự án khu đô thị mới Tây Mỗ- Đại Mỗ; dự án Khu nhà thu nhập thấp Bắc An Khánh.
- Bảo lãnh phát hành cổ phiếu** : Để đảm bảo thành công cho việc phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thị trường thực tế quyết định phương án thực hiện bảo lãnh
- Thời gian dự kiến thực hiện** : Chậm nhất quý I/2013.
- Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu chào bán** : Toàn bộ số cổ phiếu chào bán sẽ được lưu ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà nội ngay sau khi kết thúc đợt chào bán

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Cân đối số tiền thu được từ đợt chào bán để sử dụng theo các mục đích sử dụng vốn đã nêu, đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Tổng công ty.
- Sửa đổi, bổ sung điều lệ Tổng công ty theo mức vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện các công việc khác liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu và thực hiện việc niêm yết và lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành theo quy định hiện hành.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **231.723.232** cổ phần, chiếm **99,93%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **156.311** cổ phần, chiếm **0,07 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là **6.400** cổ phần, chiếm **0,00 %** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội (tỷ lệ % làm tròn đến hai chữ số) .

8. Thông qua phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2011 và kế hoạch năm 2012, cụ thể:

- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2011 là 1.410 triệu đồng, trong đó thù lao chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách (không trực tiếp tham gia điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty) là 780 triệu đồng. Phần còn lại được hạch toán vào chi phí của Tổng công ty.
- Giữ nguyên tổng mức thù lao chi trả cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2012 bằng năm 2011 là 1.410 triệu đồng.

Đại hội đồng đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là **231.352.525** cổ phần, chiếm **99,77%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là **521.007** cổ phần, chiếm **0,22%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **có ý kiến khác** là **12.411** cổ phần, chiếm **0,01%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

PHẦN THỨ SÁU - CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ trung thực, đã được đọc trước Đại hội
2. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thống nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 của Tổng công ty.
3. Biên bản này được lập hồi 16h05 phút và được lập thành 05 bản và có giá trị như nhau.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
TỔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU
VÀ XÂY DỰNG
VIỆT NAM
Đ. ĐỒNG TẬP. HÀ NỘI
Nguyễn Thành Phương

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Nguyễn Quốc Huy

Trần Thị Thanh Huyền

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Đặng Thanh Huân

Nơi nhận:

- Các cổ đông TCT;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC, VP.